Nội dung bài viết

1. Hoạt động thực hành - Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình Toán VNEN lớp 5
2. Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình Toán 5 VNEN

Hoạt động thực hành - Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình Toán VNEN lớp 5

Câu 1 (Trang 121 Toán 5 VNEN Tập 2): Cùng nhau nêu công thức tính chu vi và diện tích các hình sau:

Hình chữ nhật, hình vuông, hình bình hành, hình thoi, hình tam giác, hình thang, hình tròn.

Lời giải chi tiết:

1. Hình chữ nhật:

● **Tính chu vi:** Muốn tính chu vi hình chữ nhật, ta lấy số đo chiều dài cộng số đo chiều rộng (cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2 ⇒ (a + b) x 2

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình chữ nhật , ta lấy số đo chiều dài nhân với số đo chiều rộng (cùng đơn vị đo) ⇒ a x b

2. Hình vuông:

● **Tính chu vi:** Muốn tính chu vi hình vuông, ta lấy số đo một cạnh nhân với 4 ⇒ (a x 4)

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình vuông , ta lấy số đo một cạnh nhân với chính nó⇒ (a x a)

3. Hình bình hành:

● **Tính chu vi:** Chu vi hình bình hành là tổng độ dài của 4 cạnh ⇒ a+ b + c + d

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình bình hành, ta lấy độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng đơn vị đo) ⇒ a x h

4. Hình thoi:

● **Tính chu vi:** Muốn tính chu vi hình thoi, ta lấy số đo một cạnh nhân với 4 ⇒ a x 4

● **Tính diện tích:** Diện tích hình thoi bằng tích của độ dài hai đường chéo chia cho 2 (cùng đơn vị đo) $\frac{d_1 \times d_2}{2}$

5. Hình tam giác:

● **Tính chu vi:** Chu vi hình tam giác là tổng độ dài của 3 cạnh ⇒ a + b + c

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình tam giác ta lấy độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng đơn vị đo) rồi chia cho 2 ⇒ (a x h): 2

6. Hình thang:

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình thang ta lấy tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao (cùng đơn vị đo) rồi chia cho 2 ⇒ $\frac{a+b}{2} \times h$

7. Hình tròn:

● **Tính chu vi:** Muốn tính chu vi hình tròn ta lấy đường kính nhân với số 3,14 ⇒ d x 3,14

● **Tính diện tích:** Muốn tính diện tích hình tròn ta lấy bán kính nhân với bán kính rồi nhân với số 3,14 ⇒ r x r x 3,14

Câu 3 (Trang 122 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một khu vườn trồng cây ăn quả hình chữ nhật có chiều rộng 80m. Chiều dài bằng 32 chiều rộng.

a. Tính chu vi khu vườn đó

b. Tính diện tích khu vườn đó với đơn vị đo là mét vuông, là héc-ta.

Lời giải chi tiết:

- Chiều dài khu vườn trồng cây ăn quả hình chữ nhật là:

(80 : 2) x 3 = 120 (m)

- Chu vi khu vườn trồng cây ăn quả hình chữ nhật là:

(120 + 80) x 2 = 400 (m)

- Diện tích khu vườn trồng cây ăn quả hình chữ nhật là:

120 x 80 = 9600 (m^2) = 0,96 ha

Đáp số:

a. 400 m

b. 9600m^2 và 0,96 ha

Câu 4 (Trang 122 Toán 5 VNEN Tập 2): Em quan sát hình vẽ bên và tính:

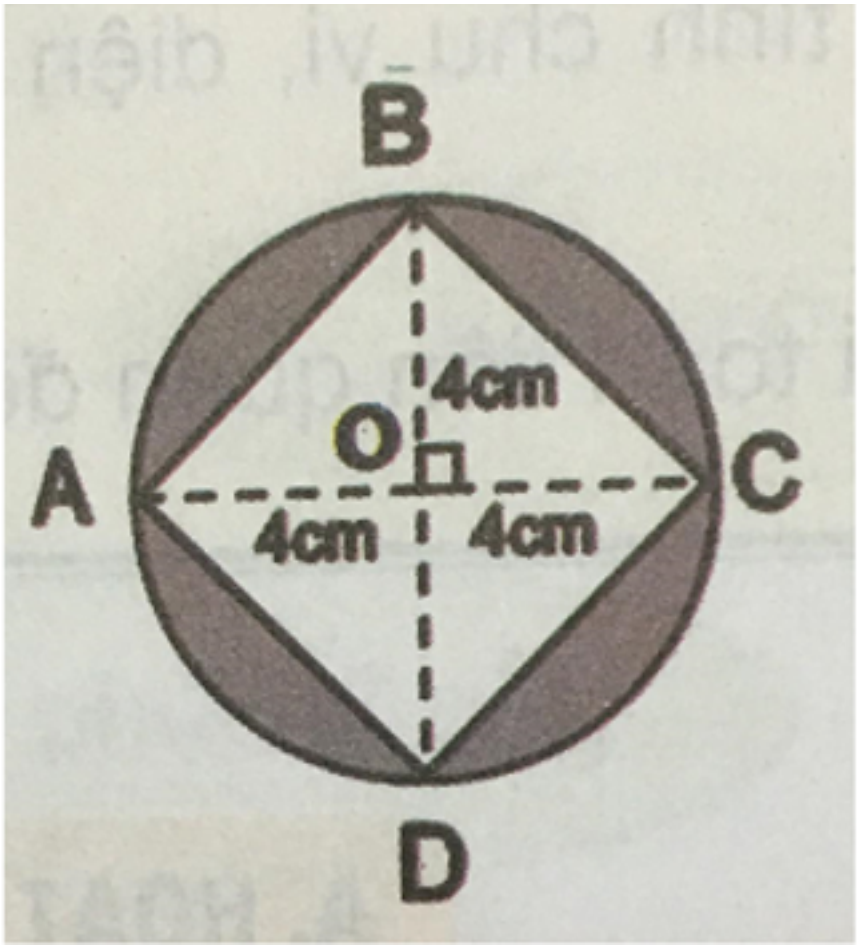

a. Diện tích hình vuông ABCD

b. Diện tích phần đã tô đậm

Lời giải chi tiết:

a. Diện tích hình vuông ABCD là:

4 x 4 = 16 (cm^2)

b. Diện tích hình tròn là:

4 x 4 x 3,14 = 50,24 (cm^2)

- Vậy diện tích phần tô đã tô đậm là:

50,24 - 16 = 34,24 (cm^2)

Đáp số:

a. 16cm^2

b. 34,24 cm^2

Câu 5 (Trang 122 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1000 có hình vẽ một sân vận động hình chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 12cm. Hỏi:

a. Chu vi sân vận động bằng bao nhiêu mét?

b. Diện tích sân vận động bằng bao nhiêu mét vuông?

Lời giải chi tiết:

a. Chiều dài thực của sân vận động là:

15 x 1000 = 15 000 (cm) = 150 m

- Chiều rộng thực của sân vận động là:

12 x 1000 =12 000 (cm) = 120 m

- Vậy chu vi sân vận động hình chữ nhật là:

(150 + 120) x 2 = 540 (m)

b. Diện tích sân vận động hình chữ nhật là:

150 x 130 = 18 000 (m^2)

Đáp số:

a. 540 m

b. 18 000 m^2

Câu 6 (Trang 123 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một sân gạch hình vuông có chu vi 60m. Tính diện tích sân gạch đó.

Lời giải chi tiết:

- Độ dài một cạnh của sân gạch hình vuông là:

60 : 4 = 15 (m)

- Diện tích sân gạch hình vuông là:

15 x 15 = 225 (m^2)

Đáp số: 225 m^2

Câu 7 (Trang 123 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một hình thang có đáy lớn 12cm, đáy bé 8cm và diện tích bằng diện tích hình vuông cạnh 10cm. Tính chiều cao hình thang.

Lời giải chi tiết:

- Diện tích của hình thang (bằng diện tích hình vuông có cạnh 10cm) là:

10 x 10 = 100 (cm^2)

- Chiều cao của hình thang là:

$$\frac{100\times 2}{12+8}=10\ (cm)$$

Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình Toán 5 VNEN

Câu 1 (Trang 123 Toán 5 VNEN Tập 2):

- Một mảnh vườn hình thang (kích thước như hình vẽ), người ta sử dụng 20% diện tích mảnh vườn để trồng rau, còn lại để trồng chuối. Hỏi diện tích trồng chuối là bao nhiêu mét vuông?

Lời giải chi tiết:

- Diện tích của mảnh vườn hình thang là:

$$\frac{(65+44)\times 45}{12+8} = 2452{,}5\ (m^2)$$

- Diện tích mảnh vườn để trồng rau là:

(2452,5 : 100) x 20 = 490,5 (m^2)

- Diện tích mảnh vườn để trồng chuối là:

2452,5 - 490,5 = 1962 (m^2)

Đáp số: 1962 m^2